

Đề thi thử tuyển sinh lớp 10 môn văn THPT Na Hang 2020**Phần I: Đọc – hiểu (4,0 điểm)**

Cho đoạn thơ:

Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa.
Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ
Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm
Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm
Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi
Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui
Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ
Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa!

(Trích sách Ngữ văn 9 – Tập 1)

Đọc đoạn thơ trên và trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Đoạn thơ nằm trong bài thơ nào? Nêu tác giả của bài thơ ấy? (0,5 điểm)

Câu 2. Nêu nội dung của đoạn thơ trên? (0,5 điểm)

Câu 3. Điệp từ “nhóm” trong đoạn thơ trên có tác dụng gì? (1,0 điểm)

Câu 4. Viết đoạn văn (khoảng 200 từ) nêu cảm nhận về hình ảnh bếp lửa và hình ảnh ngọn lửa trong bài thơ? (2,0 điểm)

Phần II: Làm văn (6,0 điểm)

Cảm nhận của em về ba khổ thơ cuối trong bài thơ "Ánh trăng" của Nguyễn Duy

Thình lình đèn điện tắt
phòng buyn – đình tối om
vội bật tung cửa sổ

đột ngột vàng trắng tròn

Ngửa mặt lên nhìn mặt

có cái gì rung rung

như là đồng là bể

như là sông là rừng

Trăng cứ tròn vành vạnh

kể chi người vô tình

ánh trăng im phăng phắc

đủ cho ta giật mình.

(Ngữ văn 9, tập 1)

Đáp án đề thi thử vào 10 môn Ngữ văn trường THPT Na Hang

Phần I. Đọc hiểu

Câu 1: Đoạn thơ được trích trong bài thơ Bếp lửa của tác giả Bằng Việt

Câu 2: Nội dung của đoạn thơ trên: Bà tần tảo, lặng lẽ hi sinh cả một đời. Từ ngọn lửa của bà cháu nhận ra cả một niềm tin dai dẳng về ngày mai. Bà không chỉ là người nhóm lửa mà còn là người truyền lửa – ngọn lửa của sự sống, niềm tin cho các thế hệ mai sau.

Câu 3:

- Điệp từ “nhóm” trong đoạn thơ trên có tác dụng:

- Khởi dậy tình cảm nồng ấm.
- Khởi dậy tình yêu thương, tình làng nghĩa xóm, quê hương.
- Khởi dậy những kỉ niệm tuổi thơ, bà là cội nguồn của niềm vui, của ngọt bùi nồng đượm, là khởi nguồn của những tâm tình tuổi nhỏ.

-> Đó là bếp lửa của lòng nhân ái, chia sẻ niềm vui chung

Câu 4:

Mở bài: giới thiệu hình ảnh bếp lửa trong bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt

Ví dụ:

Trong gia đình, thì mỗi gia đình sẽ có những thành viên khác nhau, có những điểm nổi bật khác nhau. Có gia đình làm nông, có gia đình làm giáo viên, có gia đình làm nhân viên hoặc các nghề khác. Trong gia đình bạn có thể ba, mẹ, ông bà, cháu, cậu, chú,... Mọi người thân trong gia đình là một người bạn không thể thiếu trong cuộc sống của chúng ta, mỗi người có thể đối với ta một cách khác nhau, thể hiện tình cảm khác nhau. Một tình cảm rất thiêng liêng được thể hiện qua bài thơ Bếp lửa của nhà thơ Bằng Việt đó là tình bà cháu. Bên cạnh tình bà cháu thiêng liêng thì bài thơ còn thể hiện hình ảnh bếp lửa rất nổi bật.

Thân bài: Hình ảnh bếp lửa trong bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt

1. Hình ảnh bếp lửa khơi nguồn cảm xúc:

- Bếp lửa là một hình ảnh rất quen thuộc ở làng quê Việt Nam
- Bếp lửa rất gần gũi, thân thiện
- Hình ảnh ngọn lửa ảo mộng được nhen nhóm vào lúc sương sớm rất mộng mị và ảo mộng
- Hình ảnh bếp lửa rất gần gũi, thân thuộc và gắn bó với tuổi thơ

2. Suy ngẫm về hình ảnh bếp lửa:

- ấp iu, nồng đượm
- niềm yêu thương
- bếp lửa không thể dập tắt được trong lòng người cháu
- bếp lửa là nơi ấp ủ tình bà cháu thiêng liêng

Kết bài: nêu cảm nghĩ của em về hình ảnh bếp lửa

Ví dụ:

Hình ảnh bếp lửa trong bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt là một hình ảnh rất thiêng liêng, nhờ hình ảnh ấy mà tình bà cháu không bao giờ lụi tàn như ngọn lửa.

Phần II. Làm văn**Tham khảo bài văn mẫu:**

Chúng ta đã từng biết đến vàng trắng nhớ cổ hương của tiên thi Lý Bạch, từng rung cảm trước vẻ đẹp của ánh trăng người bạn tri âm với người tù cộng sản Hồ Chí Minh (Vọng nguyệt - Nhật Kí trong tù). Và với bài thơ “Ánh trăng”, Nguyễn Duy đã làm phong phú và giàu có thêm vẻ đẹp cũng như ý nghĩa của vàng trắng đã quen thuộc từ ngàn đời. Bài thơ mang dáng dấp một câu chuyện nhỏ được kể theo trình tự thời gian. Cảm nghĩ trữ tình của tác giả men theo dòng tự sự này để bộc lộ. Bài thơ “Ánh trăng” là tâm sự của

Nguyễn Duy, là suy ngẫm của nhà thơ trước sự đổi thay của hoàn cảnh sống, khi mà con người từ chiến tranh trở về cuộc sống hoà bình. Ba khổ cuối bài thơ “Ánh trăng” chính là một lời nói kịp thời, là hình ảnh biểu tượng ẩn chứa triết lí sâu sắc:

Thình lình đèn điện tắt
phòng buyn-đình tối om
vội bật tung cửa sổ
đột ngột vầng trăng tròn

Ngửa mặt lên nhìn mặt
có cái gì rưng rưng
như là đồng là bể
như là sông là rừng

Trăng cứ tròn vành vạnh
kể chi người vô tình
ánh trăng im phăng phắc
đủ cho ta giật mình.

Hình ảnh vầng trăng trong bài thơ trước hết là vầng trăng của tự nhiên. Nhưng vầng trăng còn là biểu tượng của quá khứ đầy tình cảm, khi con người trần trụi giữa thiên nhiên, hồn nhiên, không so đo, tính toán. Khi đó, tâm hồn con người rộng mở, khoáng đạt như sông, như đồng, như bể, như rừng. Toàn là những hình ảnh thiên nhiên rộng dài, hùng vĩ. Nhưng khi kháng chiến thành công thì con người nhốt mình vào cửa kính, buyn – đình, sống riêng cho mình, cho cái cá nhân nhỏ bé. Bởi thế mà không gần gũi, không mặn mà với vầng trăng. Lúc này trăng tượng trưng cho quá khứ ân tình, cho những tình cảm lớn lao mộc mạc nhưng bất tử, sáng trong mãi mãi. Con người có thể quên quá khứ, nhưng quá khứ không bao giờ quên. Trăng cứ tròn vành vạnh cũng như quá khứ tươi đẹp không bao giờ mờ phai, không bao giờ khuyết thiếu. Chỉ có những ai mê mãi với cái riêng mới có thể dừng đứng.

Sự xuất hiện trở lại của vầng trăng thật đột ngột, ở vào một thời điểm không ngờ. Tình huống mất điện đột ngột trong đêm khiến con người vốn đã quen với ánh sáng, không thể chịu nổi cảnh tối om nơi căn phòng buyn đình hiện đại.

Thình lình đèn điện tắt
phòng buyn-đình tối om
vội bật tung cửa sổ
đột ngột vầng trăng tròn

Ba động từ “vội, bật, tung” đặt liền nhau diễn tả sự khó chịu và hành động khẩn trương, hối hả của tác giả để đi tìm nguồn sáng. Và hình ảnh vầng trăng tròn tình cờ mà tự nhiên,

đột ngột hiện ra vàng vạc giữa trời, chiếu vào căn phòng tối om kia, chiếu lên khuôn mặt đang ngửa lên nhìn trời, nhìn trăng kia. Tình huống gặp lại trăng là bước ngoặt tạo nên sự chuyển biến mạnh mẽ trong tình cảm và suy nghĩ của nhân vật trữ tình với vàng trăng.

Vàng trăng đến đột ngột đã làm sáng lên cái góc tối ở con người, đánh thức sự ngủ quên trong điều kiện sống của con người đã hoàn toàn đổi khác. Trăng và con người đã gặp nhau trong một giây phút tình cờ. Con người không còn muốn trốn chạy vàng trăng, trốn chạy cả bản thân mình được nữa.

Ngửa mặt lên nhìn mặt

có cái gì rung rung

như là đồng là bể

như là sông là rừng

Tư thế “ngửa mặt lên nhìn mặt” là tư thế đối mặt: “mặt” ở đây chính là vàng trăng tròn.

Con người thấy mặt trăng là thấy được người bạn tri kỉ ngày nào. Cách viết thật lạ và sâu sắc, dùng những từ không trực tiếp để diễn tả sự xúc động, cảm động chột dưng trào trong lòng anh khi gặp lại vàng trăng. Người lính cảm thấy có cái gì “rung rung” tự trong tận đáy lòng và dường như nước mắt đang muốn trào ra vì xúc động trước lòng vị tha của người bạn “tri kỉ” của mình. Nhịp thơ hối hả dâng trào như tình người dào dạt. Niềm hạnh phúc của nhà thơ như đang được sống lại một giấc chiêm bao. Sự xuất hiện đột ngột của vàng trăng làm ủa dậy ở tâm trí nhà thơ bao kỉ niệm quá khứ tốt đẹp khi cuộc sống còn quá nghèo nàn, gian lao. Lúc ấy con người với thiên nhiên trăng là tri kỷ, tình nghĩa.

Đối mặt với vàng trăng, bỗng người lính cảm thấy như đang xem một thước phim quay chậm về tuổi thơ của mình ngày nào, nơi có “sông” và có “bê”. Chính những thước phim quay chậm ấy làm người lính trào dâng nhưng nỗi niềm và những giọt nước mắt tuôn ra tự nhiên, không chút gượng ép nào! Những giọt nước mắt ấy đã phần nào làm cho người lính trở nên thanh thản hơn, làm tâm hồn anh trong sáng lại. Một lần nữa những hình tượng trong tuổi thơ và chiến tranh được lấy lại làm sáng tỏ những điều mà con người cảm nhận được. Cái tâm hồn ấy, cái vẻ đẹp mộc mạc ấy không bao giờ bị mất đi, nó luôn lặng lẽ sống trong tâm hồn mỗi con người và nó sẽ lên tiếng khi con người bị tổn thương.

Đoạn thơ hay ở chất thơ mộc mạc, chân thành, ngôn ngữ bình dị mà thấm thía, những hình ảnh đi vào lòng người. Vàng trăng đã thực sự thức tỉnh con người:

“Trăng cứ tròn vành vạnh

kể chi người vô tình

ánh trăng im phăng phắc

đủ cho ta giật mình”

Khổ thơ cuối cùng mang tính hàm súc độc đáo và đạt tới chiều sâu tư tưởng và triết lí. “Trăng tròn vành vạnh” là vẻ đẹp của trăng vẫn viên mãn, tròn đầy và không hề bị suy suyển dù cho trải qua biết bao thăng trầm. Trăng chỉ im lặng phăng phắc, trăng không nói gì cả, trăng chỉ nhìn, nhưng cái nhìn đó đủ khiến cho con người giật mình. Ở đây có sự đối lập giữa “tròn vành vạnh” và “kẻ vô tình”, giữa cái im lặng của ánh trăng với sự “giật mình” thức tỉnh của con người.

Vầng trăng có ý nghĩa biểu tượng sâu sắc. Hình ảnh vầng trăng "tròn vành vạnh", ngoài nghĩa đen là vẻ đẹp tự nó và mãi mãi vĩnh hằng của cuộc sống còn có nghĩa tượng trưng cho vẻ đẹp của nghĩa tình quá khứ, đầy đặn, thủy chung, nhân hậu bao dung của thiên nhiên, của cuộc đời, con người, nhân dân, đất nước.

Hình ảnh “ánh trăng im phăng phắc” có ý nghĩa nghiêm khắc nhắc nhở nhà thơ và cả mỗi chúng ta: con người có thể vô tình, có thể lãng quên nhưng thiên nhiên, nghĩa tình quá khứ thì luôn tròn đầy, bất diệt. Sự không vui, sự trách móc trong lặng im của vầng trăng là sự tự vấn lương tâm dẫn đến cái “giật mình” ở câu thơ cuối.

Cái “giật mình” là cảm giác và phản xạ tâm lí có thật của một người biết suy nghĩ, chợt nhận ra sự vô tình, bạc bẽo, sự nông nổi trong cách sống của mình. Cái “giật mình” của sự ăn năn, tự trách, tự thấy phải đổi thay trong cách sống. Cái “giật mình” tự nhắc nhở bản thân không bao giờ được làm người phản bội quá khứ, phản bội thiên nhiên, sùng bái hiện tại mà coi rẻ thiên nhiên. Thiên nhiên thật nghiêm khắc, lạnh lùng nhưng cũng thật ân tình, độ lượng bao dung, vầng trăng và thiên nhiên là trường tồn, bất diệt. Thì ra những bài học sâu sắc về đạo lí làm người đâu cứ phải tìm trong sách vở hay từ những khái niệm trừu tượng xa xôi.

Ánh trăng thật sự đã như một tấm gương soi để thấy được gương mặt thực của mình, để tìm lại cái đẹp tinh khôi mà chúng ta tưởng đã ngủ ngon trong quên lãng. “Ánh trăng” đã đi vào lòng người đọc bao thế hệ như một lời nhắc nhở đối với mỗi người: Nếu ai đã lỡ quên đi, đã lỡ đánh mất những giá trị tinh thần quý giá thì hãy thức tỉnh và tìm lại những giá trị đó. Còn ai chưa biết coi trọng những giá trị ấy thì hãy nâng niu những kí ức quý giá của mình ngay từ bây giờ, đừng để quá muộn.

Ba đoạn thơ này không chỉ hay về mặt nội dung mà còn có những nét đột phá trong nghệ thuật. Thể thơ năm chữ được vận dụng sáng tạo, các chữ đầu dòng thơ không viết hoa thể hiện những cảm xúc liên mạch của nhà thơ. Nhịp thơ biến ảo rất nhanh, giọng điệu tâm tình đã gây ấn tượng mạnh trong lòng người đọc.